**BÀI 6: NÂNG NIU KỈ NIỆM**

**(THƠ)**

**TRI THỨC NGỮ VĂN**

*1. Tình cảm, cảm xúc trong thơ* là những rung động nội tâm, những cảm nhận của nhà thơ về cuộc sống; đánh thức những rung động tinh tế trong trái tim người đọc.

*2. Cảm hứng chủ đạo trong thơ:* là trạng thái tình cảm mãnh liệt, say đắm xuyên suốt tác phẩm thơ, tác động đến cảm xúc của người tiếp nhận tác phẩm. Một tác phẩm có thể có nhiều cảm hứng nhưng chỉ có một cảm hứng chủ đạo.

*3. Lỗi về trật tự từ trong câu*

- Trong một câu có nhiều cách sắp xếp trật tự từ. Mỗi cách dều đem lại hiệu quả diễn đạt riêng. Việc sắp xếp sai trật tự các thành phần trong câu có thể làm cho câu mơ hồ về nghĩa, sai logic hoặc không diễn đạt đúng nội dung mà người viết muốn thể hiện.

**VĂN BẢN 1: CHIẾC LÁ ĐẦU TIÊN (Hoàng Nhuận Cầm)**

***1. Giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ***

*\* Câu 1:*

- Đại từ nhân xưng của chủ thể trữ tình: anh (trong tương quan với em), tôi (trong tương quan với bạn), ta.

- Tác dụng: giúp tác giả bộc lộ cảm xúc của mình và nói thay tâm trạng của người khác => bài thơ dễ tìm được tiếng nói đồng cảm => Cảm xúc trào dâng mãnh liệt nên vượt qua ranh giới của nỗi niềm riêng.

*Câu 2:*

* Biện pháp tu từ: phép điệp (điệp từ “nhớ”, từ “cứ”; điệp ngữ “nỗi nhớ”; điệp cấu trúc “muốn nói bao nhiêu, muốn khóc bao nhiêu”, “những chuyện năm nao, những chuyện năm nào”.
* Tác dụng: diễn tả sâu đậm những kỉ niệm của tuổi học trò, tuôn trào nỗi xúc động; đồng thời tạo nhạc điệu da diết.

*Câu 3:*

* Dẫn trực tiếp lời đùa cợt tinh nghịch của bạn học, làm sống động không khí vui tươi, của tuổi học trò qua cái nhìn của chủ thể trữ tình.
* Đan xen các mẫu đối thoại mang yếu tố tự sự vào mạch trữ tình, kết hợp biểu cảm gián tiếp với biểu cảm trực tiếp => lời thơ đa dạng, linh hoạt, âm vang nhiều giọng nói, kỉ niệm được khơi sâu, tươi tắn, đáng nhớ.

*Câu 4:*

* Từ ngữ thể hiện cảm xúc của tác giả: xa rồi, yêu dấu, nhớ, biết mấy, các bạn ơi, ta ơi, ôi.
* Âm thanh, hình ảnh thể hiện gián tiếp tình cảm: tiếng ve, tiếng cười, lớp học, cây bàng, hoa phượng, trò nghịch ngợm của tuổi học sinh, mái tóc bạc của thầy, màu tím hoa súng, màu đỏ hoa phượng, màu vàng hoa mướp…
* Cảm hứng chủ đạo: ngợi ca, tiếc nuối những kỉ niệm tuyệt đẹp của tuổi hoa niên và tình yêu đầu đời.

*Câu 5:* “Chiếc lá đầu tiên” là hình ảnh biểu tượng, dù hiểu theo nghĩa nào thì hình ảnh “đầu tiên” đều gợi lên sự trong sáng, cảm xúc khó quên.

***2. Ý nghĩa, tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc, cảm xúc và sự đánh giá của cá nhân về tác phẩm***

*Câu 6:* Học sinh tự làm ở nhà

*Bài tập sáng tạo:* Khuyến khích học sinh thể hiện cảm nhận cá nhân.

**VĂN BẢN 2: TÂY TIẾN**

***1. Tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua văn bản***

- Bố cục bài thơ:

+ Đoạn 1: Hình ảnh những cuộc hành quân gian khổ giữa thiên nhiên miền Tây hùng vĩ, dữ dội những cũng đầy thơ mộng

+ Đoạn 2: Những kỉ niệm đẹp của đêm liên hoan đậm tình quân dân và vẻ đẹp thơ mộng, huyền ảo của Tây Bắc

+ Đoạn 3: Hình ảnh người lính Tây Tiến với vẻ đẹp bi tráng và lãng mạn.

+ Đoạn 4: Lời thề Tây Tiến

* Mạch cảm xúc: nỗi nhớ da diết khôn nguôi của nhà thơ Quang Dũng về đồng đội, về những năm tháng chiến đấu gắn bó cùng đoàn quân Tây Tiến.

***2. Cảm hứng chủ đạo và giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ***

- Những dòng thơ bộc lộ trực tiếp tình cảm, cảm xúc của tác giả:

“Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi!

Nhớ về rừng núi nhớ chơi vơi”

“Nhớ ôi Tây Tiến cơm lên khói”

* Cảm xúc bao trùm bài thơ là nỗi nhớ về đoàn binh Tây Tiến, tác động trực tiếp đến tình cảm của người đọc.
* Chủ thể trữ tình ẩn
* Cảm hứng chủ đạo: Ngợi ca vẻ đẹp bi tráng, lãng mạn của người lính Tây Tiến.
* Hình ảnh thiên nhiên: hùng vĩ, dữ dội nhưng mĩ lệ, trữ tình, huyền ảo (sương lấp, hoa về, đêm hơi, dốc, cồn mây, mưa xa khơi, dốc lên khúc khuỷu,…); hệ thống từ ngữ giàu chất tạo hình (khúc khuỷu, thăm thẳm, heo hút); từ ngữ độc đáo; một số biện pháp tu từ; phối hợp thanh điệu độc đáo…
* Hình ảnh con người: hiện lên qua hoài niệm (đoàn quân mỏi, gục lên súng mũ bỏ quên đời); tâm hồn mang vẻ đẹp lãng mạn (hoa về trong đêm hơi, heo hút cồn mây súng ngửi trời, mùa em); dùng từ táo bạo (ngửi); phối hợp thanh bằng (Mai Châu mùa em thơm nếp xôi)
* Vẻ đẹp của người lính trong đoạn 3 thể hiện qua vẻ bề ngoài, tâm hồn, lí tưởng sống
* Sự khác biệt giữa vẻ đẹp của người lính trong đoạn 3 so với đoạn 2:

+ Đoạn 2: người lính có tâm hồn lãng mạn, hào hoa, lạc quan, yêu đời

+ Đoạn 3: ngoài những nét đẹp ấy, hình ảnh người lính còn được khắc họa với vẻ đẹp bi tráng

***3. Ý nghĩa, tác động của tác phẩm văn học với người đọc***

- Khuyến khích học sinh trình bày theo nhiều cách khác nhau

**ĐỌC VĂN BẢN KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM: DƯỚI BÓNG HOÀNG LAN**

1. Điều khiến Thanh cảm thấy “nghẹn họng, mừng rỡ, bình yên, thư thái, dịu ngọt…” là sự vẹn nguyên của không gian xưa, hình ảnh thân thương của bà, sự tĩnh lặng của căn nhà xưa, tình cảm không thể nói thành lời với người thiếu nữ năm nào… => tạo nên sự khác biệt giữa không gian bên trong và bên ngoài khu vườn => nâng đỡ tâm hồn Thanh sau những mệt mỏi, tấp nập của đời sống đô thị.

2. Hình ảnh thể hiện sự đan xen giữa quá khứ và hiện tại: mùi hương cây hoàng lan trong hiện tại và cái cây chàng thường nhặt hoa dưới gốc thuở nhỏ; người bà ở hiện tại với cảm giác được bà che chở ngày nhỏ; cô thiếu nữ ở hiện tại với cô bé hàng xóm hay sang chơi năm nào… => quá khứ gắn bó mật thiết với hiện tại, quá khứ nâng đỡ hiện tại…

3. Những kỉ niệm tuổi thơ của Thanh khi về thăm bà: căn nhà, khu vườn, ngày cha mẹ còn sống, về bà, về cô bé hàng xóm tên Nga, cây hoàng lan…=> cảm nhận về sự bình yên, êm ả, ấm áp

4. Tình cảm của Thanh và Nga có sự pha trộn giữa kí ức tuổi thơ và những ngọt ngào, ý nhị của tình yêu đôi lứa.

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

***1. Một số lỗi về trật tự từ***

a. Cách sắp xếp trật tự từ làm câu không diễn đạt đúng nội dung mà người viết muốn thể hiện.

b. Cách sắp xếp trật tự từ trong câu khiến câu mơ hồ về nghĩa.

c. Sắp xếp các hành động không theo trình tự hợp lí khiến câu sai logic

=> Từ đó, học sinh thực hiện sữa lỗi của các câu.

***2. Khuyến khích học sinh tự tìm 2 lỗi sai về trật tự từ trên báo chí và trình bày vào tiết học sau.***

***3.***

- Cặp câu a1 và a2: không thể xếp “cúi mình nhìn ra phía ao” trước “lẳng lặng ngồi dậy”

- Cặp câu b1 và b2: sắp xếp trật tự từ không hợp lí khiến câu sai logic

- Cặp câu c1 và c2: Cách sắp xếp trật tự từ trong câu sai khiến cảm nhận của nhân vật Thanh mất đi vẻ kín đáo, ý nhị

***4. Câu văn có ba vế, sắp xếp các hành động của nhân vật Thanh theo trình tự hợp lí.***

***5.***

- Điệp từ “dốc” gợi cảm giác con đường dốc nối tiếp nhau

- Từ ngữ giàu chất tạo hình: khúc khuỷu, thăm thẳm…

- Từ láy “thăm thẳm” kết hợp từ “dốc”…

***6.***

- Từ Hán Việt với sắc thái trang trọng, thiêng liêng, làm giảm phần nào ấn tượng hãi hùng về cái chết thể hiện thái độ thành kính, trang trọng đối với người đã khuất.

- Biện pháp nói giảm, nói tránh:

+ Làm giảm nhẹ nỗi đau đớn, xót xa

+ Vĩnh viễn hóa sự hi sinh cao đẹp của người lính Tây Tiến

**TỪ ĐỌC ĐẾN VIẾT**

Viết một đoạn văn khoảng 150 chữ về một kỉ niệm có ý nghĩa sâu sắc đối với bạn. (Học sinh tự làm ở nhà)

**ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI: NẮNG MỚI**

***1. Tình cảm, cảm xúc thương nhớ người mẹ được thể hiện qua các hình ảnh:***

Lòng rượi buồn theo thời dĩ vãng

Tôi nhớ me tôi thuở thiếu thời

Hình ảnh me tôi chửa xóa mờ

***2. Cách ngắt nhịp*** đều đặn (4/3), trừ câu hai nhịp 2/2/3; chủ yếu gieo vần thông => cảm xúc trầm buồn, nhớ thương.

***3. Kí ức về mẹ gắn liền với hình ảnh lúc mẹ còn sống***: mẹ mang áo ra phơi, “nét cười đen nhánh sau tay áo, màu đỏ của chiếc áo => hình ảnh của mẹ hiện lên trong tâm tưởng nhà thơ với nét duyên dáng, hiền từ của người phụ nữ Việt Nam xưa.

***4. Cảm hứng chủ đạo***: nỗi nhớ về người mẹ trong kí ức tuổi thơ của tác giả => truyền thống về tình yêu thương gia đình.

**VIẾT VĂN BẢN NGHỊ LUẬN PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ MỘT TÁC PHẨM TRỮ TÌNH**

***Tri thức về kiểu bài***

*1. Kiểu bài*

Phân tích, đánh giá một tác phẩm trữ tình là kiểu bài nghị luận văn học dùng lí lẽ, bằng chứng để làm rõ ý nghĩa, giá trị chủ đề và những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm trữ tình ấy.

*2. Yêu cầu đối với chủ đề*

- Với các tác phẩm thơ trữ tình, cần tập trung phân tích, đánh giá các yếu tố như dạng thức xuất hiện của chủ thể trữ tình, cần tập trung phân tích đánh giá các yếu tố như dạng thức xuất hiện của chủ thể trữ tình, cách gieo vần, ngắt nhịp, ngắt dòng, chia đoạn…

- Với các tác phẩm văn xuôi trữ tình như tùy bút, tản văn cần tập trung phân tích, đánh giá cách thể hiện tình cảm, cảm xúc của chủ thể trữ tình qua mạch suy tư, cảm xúc; cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ…

Bố cục bài viết gồm ba phần:

* Mở bài: giới thiệu tác phẩm, tác giả, nêu nhận xét khái quát từ nội dung, nghệ thuật của tác phẩm
* Thân bài: phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm
* Kết bài: khẳng định lại giá trị chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm; nêu tác động của tác phẩm đối với bản thân hoặc cảm nghĩ về tác phẩm.

***Thực hành viết theo quy trình***

*Bước 1: Chuẩn bị viết*

a. Xác định đề tài

- Chọn phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một bài thơ trữ tình hay một tác phẩm văn xuôi trữ tình (tùy bút, tản văn…)

- Phạm vi yêu cầu của đề bài: chỉ giới hạn ở một số nét đặc sắc về chủ đề và nghệ thuật của tác phẩm.

b. Xác định mục đích viết và người đọc

c. Thu thập tài liệu

- Chọn tác phẩm nào?

- Tìm tác phẩm đó ở đâu?

- Có những tác phẩm nào cùng đề tài?

*Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý*

a. Tìm ý

- Đọc kĩ tác phẩm để hiểu được chủ đề tác phẩm

- Các câu hỏi tìm ý:

+ Phân tích nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm trữ tình: cách sử dụng các yếu tố hình thức nào sau đây có thể xem là đặc sắc: chủ thể trữ tình, cách gieo vần, ngắt nhịp, ngắt dòng, chia đoạn, từ ngữ, hình ảnh…? Cách sử dụng các yếu tố đó có tác dụng thế nào trong việc thể hiện chủ đề?...

+ Phân tích, đánh giá chủ đề của tác phẩm trữ tình: Chủ đề của tác phẩm là gì? Chủ đề đó có gì mới mẻ? Bao gồm những khía cạnh nào?

* Tham khảo thêm tác phẩm cùng đề tài
* Liệt kê những nét đặc sắc của tác phẩm bằng cụm từ

b. Lập dàn ý

Phần thân bài cần:

* Lần lượt chi tiết hóa từng luận điểm

+ Luận điểm phân tích, đánh giá chủ đề

+ Luận điểm phân tích, đánh giá nét đặc sắc về nghệ thuật và tác dụng của chúng (gắn với đặc trưng thể loại) trong việc thể hiện chủ đề tác phẩm.

* Nêu nhận xét, đánh giá về những nét đặc sắc của tác phẩm
* Làm rõ các nhận xét bằng trích dẫn hình ảnh, chi tiết, biện pháp nghệ thuật…

*Bước 3: Viết bài*

*Bước 4: Xem lại và chỉnh sửa*

Bảng kiểm/sgk/21

**NÓI VÀ NGHE: GIỚI THIỆU, ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG VÀ NGHỆ THUẬT CỦA MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC**

***Bước 1: Chuẩn bị nói***

*1. Xác định đề tài, mục đích nói, đối tượng người nghe, không gian và thời gian nói*

* Đề tài: giới thiệu, đánh giá nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm văn học mà bạn đã đọc và yêu thích
* Mục đích: giúp người nghe hiểu được nội dung và nghệ thuật của tác phẩm văn học đồng thời hiểu được ý kiến đánh giá của người nói về tác phẩm.
* Đối tượng người nghe
* Địa điểm trao đổi, giới thiệu

*2. Tìm ý, lập dàn ý*

a. Tìm ý

- Chọn tác phẩm văn học mong muốn giới thiệu

- Đọc kĩ tác phẩm để hiểu giá trị nội dung và nghệ thuật

- Ghi chú lại:

+ Tên tác phẩm/ tên nhà xuất bản, năm xuất bản

+ Nội dung tác phẩm; nếu là truyện: chú ý cốt truyện, nhân vật, chủ đề, thông điệp của tác giả

+ Biện pháp nghệ thuật đặc sắc

+ Nhận xét về tác phẩm

b. Lập dàn ý

c. Luyện tập

*Bước 2: Trình bày bài nói*

* Giới thiệu tên và nội dung tác phẩm
* Giới thiệu điểm nổi bật về nghệ thuật, chủ đề và thông điệp của tác giả
* Nhận xét về tác phẩm

*Bước 3: Trao đổi, đánh giá*

* Trao đổi
* Lắng nghe ý kiến và câu hỏi của người khác
* Trả lời và giải thích các câu hỏi
* Đánh giá
* Dựa vào bảng kiểm/sgk/24, 25

**NGHE VÀ NẮM BẮT Ý KIẾN, QUAN ĐIỂM CỦA NGƯỜI NÓI**

***Bước 1: Chuẩn bị nghe***

* Tìm hiểu trước tác phẩm
* Liệt kê những điều đã biết về tác phẩm, những điều cần trao đổi
* Chuẩn bị giấy, bút
* Tìm vị trí thích hợp để nghe và thuận tiên tương tác

***Bước 2: Lắng nghe và ghi chép***

* Lắng nghe để nắm bắt quan điểm của người nói
* Tương tác bằng ánh mắt với người nói
* Tìm kiếm dấu hiệu ngôn ngữ
* Sắp xếp các thông tin thu nhận được
* Suy ngẫm về quan điểm của người nói
* Ghi chép thông tin dưới dạng cụm từ, viết tắt hoặc sơ đồ, dàn ý, bảng biểu

***Bước 3: Trao đổi, nhận xét, đánh giá***

* Trao đồi, đánh giá về những điểm thú vị trong ý kiến, quan điểm của người nói
* Lưu ý:

+ Xác nhận lại ý kiến, quan điểm của người nói

+ Trình bày điểm tương đồng giữa ý kiến của cá nhân và người nói

+ Nêu những điều chưa rõ hoặc chưa thống nhất với ý kiến của người nói

* Dùng giọng điệu nhẹ nhàng, tránh ngắt lời
* Tôn trọng quan điểm của người nói